

Số: 04/2023/QĐCNHGT-KDTM

Đông Triều, ngày 14 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng N, ông Đoàn Xuân H và Công ty TNHH g.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện vụ án kinh doanh thương mại về tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Ngân hàng N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 7 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ngân hàng N, địa chỉ số 2 L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật ông Phạm Toàn V tổng giám đốc công ty TNHH MTV Ngân hàng N; người đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị T, giám đốc chi nhánh Mạo Khê Tây Quảng Ninh; địa chỉ số 6, khu H, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, theo giấy ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng N; người đại diện theo ủy quyền lại ông Nguyễn Văn T, phó giám đốc chi nhánh Mạo Khê Tây Quảng Ninh, theo giấy ủy quyền ngày 15/3/2023 của giám đốc chi nhánh Mạo Khê Tây Quảng Ninh.

- Người bị kiện: Ông Đoàn Xuân H, nơi thường trú số nhà 13, tổ 1, khu K, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH g, trụ sở thôn 7, xã S, thị xã Q, tỉnh Q; người đại diện theo pháp luật ông Đoàn Văn N, giám đốc công ty; nơi cư trú thôn Q, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1 Về số tiền nợ:

Tính đến ngày 27/7/2023 ông Đoàn Xuân H còn nợ N theo Hợp đồng tín

dụng số 8012LAV202001083/HĐTD, ngày 22/7/2020 số tiền là 2.179.070.373^d (hai tỷ, một trăm bảy mươi chín triệu, không trăm bảy mươi nghìn, ba trăm bảy mươi ba đồng) trong đó: nợ gốc 1.450.724.362^d (một tỷ, bốn trăm năm mươi triệu, bảy trăm hai mươi tư nghìn, ba trăm sáu hai đồng); nợ lãi trong hạn 515.138.436^d (năm trăm mười lăm triệu, một trăm ba tám nghìn, bốn trăm ba sáu đồng); nợ lãi quá hạn 213.207.575^d (hai trăm mười ba triệu, hai trăm linh bảy nghìn, năm trăm bảy năm đồng).

1.2 Phương thức trả nợ gốc đối với số tiền 1.450.724.362^d (một tỷ, bốn trăm năm mươi triệu, bảy trăm hai mươi tư nghìn, ba trăm sáu hai đồng):

- Đến ngày 15/9/2023 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền 1.350.000.000^d (Một tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng);

- Đến ngày 15/12/2023 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/3/2024 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/6/2024 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/9/2024 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/12/2024 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/3/2025 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/6/2025 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/9/2025 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/12/2025 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/3/2026 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/6/2026 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/9/2026 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/12/2026 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/3/2027 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/6/2027 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/9/2027 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/12/2027 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/3/2028 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/6/2028 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền: 5.000.000^d (năm triệu đồng);

- Đến ngày 15/9/2028 ông Đoàn Xuân H phải trả cho N số tiền 5.724.362^d (năm triệu bảy trăm hai mươi tư nghìn, ba trăm sáu mươi hai đồng).

1.3 Phương thức trả nợ (lãi trong hạn + lãi quá hạn) đối với số tiền 728.346.011^d (bảy trăm hai mươi tám triệu, ba trăm bốn mươi sáu nghìn, không trăm mười một đồng).

- Đến ngày 15/12/2028 ông H phải trả cho N số tiền lãi là 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng).

- Đến ngày 15/3/2029 ông H phải trả cho N số tiền lãi là 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng).

- Đến ngày 15/06/2029 ông H phải trả cho N số tiền lãi là 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng).

- Đến ngày 15/09/2029 ông H phải trả cho N số tiền lãi là 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng).

- Đến ngày 15/12/2029 ông H phải trả cho N số tiền lãi là 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng).

- Đến ngày 15/03/2030 ông H phải trả cho N số tiền lãi là 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng).

- Đến ngày 15/06/2030 ông H phải trả cho N số tiền lãi là 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng).

- Đến ngày 15/9/2030 ông H phải trả cho N số tiền lãi là 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng).

- Đến ngày 15/12/2030 ông H phải trả cho N số tiền lãi là 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng).

- Đến ngày 15/03/2031 ông H phải trả cho N số tiền lãi là 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng).

- Đến ngày 15/6/2031 ông H phải trả cho N số tiền lãi là 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng).

- Đến ngày 15/09/2031 ông H phải trả cho N số tiền lãi là 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng).

- Đến ngày 15/12/2031 ông H phải trả cho N số tiền lãi là 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng).

- Đến ngày 15/03/2032 ông H phải trả cho N số tiền lãi là 78.346.011^d (bảy mươi tám triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn, không trăm mười một đồng)

1.4 Kể từ ngày 28/07/2023 cho đến khi thi hành án xong, ông Đoàn Xuân H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 8012LAV202001083/HĐTD đã ký kết ngày 22 tháng 7 năm 2020 giữa N và ông Đoàn Xuân H.

1.5 Trường hợp ông Đoàn Xuân H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng bất kỳ kỳ hạn nào như đã thỏa thuận nêu trên thì N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 8012LCL201800147/HĐTCTL

ngày 08/02/2018; Hợp đồng bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 8012LCL201800147/VBTT ngày 21/08/2018; Văn bản thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 8012LCL201800147/03/VBTT ngày 22 tháng 07 năm 2020 đã được ký kết giữa N và Công ty TNHH g. Cụ thể danh mục tài sản thế chấp như sau:

- + Lò lung sấy (gồm 2 lò nung và 2 lò sấy)
- + Nhà chứa nguyên liệu sản phẩm
- + Nhà chế biến tạo hình
- + Nhà than
- + 03 nhà ở tập thể (nhà ăn, nhà điều hành, nhà ở công nhân)
- + Cải tạo sửa chữa, nâng cấp 2 lò nung nối dài thêm mỗi lò 25m
- + Cải tạo sửa chữa, nâng cấp hầm sấy nối dài thêm 25m
- + Sân phơi, ray
- + Lắp đặt dây truyền máy nghiền than đá

(Các tài sản trên được xây dựng trên thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM044596 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 06/02/2018)

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- CCTHADS thị xã Đông Triều;
- Các bên;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường